

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 9
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

KẾT QUẢ
KỲ THI HỌC SINH GIỎI CẤP THÀNH PHỐ NĂM HỌC 2019 - 2020
Khóa ngày 10/6/2020

STT	HỌ	TÊN	MÔN THI	TRƯỜNG	GIẢI
1	Nguyễn Lê	Uyên	Ngữ văn 9	THCS Phước Bình	NHẤT
2	Cao Thị Ngọc	Nữ	Ngữ văn 9	THCS Hoa Lư	NHÌ
3	Nguyễn Trần Phương	Nhi	Ngữ văn 9	THCS Hoa Lư	NHÌ
4	Nguyễn Lê Thảo	Tiên	Ngữ văn 9	THCS Trần Q Toàn	NHÌ
5	Nguyễn Ngọc Vân	Anh	Ngữ văn 9	THCS Trần Q Toàn	NHÌ
6	Mân Thị Như	Quỳnh	Ngữ văn 9	THCS Trần Q Toàn	NHÌ
7	Ngô Tường Bách	Hợp	Ngữ văn 9	THCS Hoa Lư	BA
8	Lê Ngọc Minh	Khuê	Ngữ văn 9	THCS Phước Bình	BA
9	Phạm Hồng Uyên	Thảo	Ngữ văn 9	THCS Trần Q Toàn	BA
10	Ngô Đặng Minh	Thư	Ngữ văn 9	THCS Trần Q Toàn	BA
11	Trần Phương Hồng	Ân	Ngữ văn 9	THCS Trường Thạnh	BA
12	Nguyễn Phúc	Duy	Toán 9	THCS Long Bình	NHẤT
13	Lê Thành	Tài	Toán 9	THCS Trần Q Toàn	NHẤT
14	Trần Trung	Dũng	Toán 9	THCS Hoa Lư	NHÌ
15	Bùi Xuân	Lâm	Toán 9	THCS Hoa Lư	NHÌ
16	Đặng Bá	Kim	Toán 9	THCS Hoa Lư	BA
17	Nguyễn Đức	Tiến	Toán 9	THCS Hoa Lư	BA
18	Nguyễn Trần Anh	Thư	Toán 9	THCS Trần Q Toàn	BA
19	Nguyễn Trường	An	Toán 9	THCS Trần Q Toàn	BA
20	Trịnh Duy	Nghiêm	Toán 9	THCS Trần Q Toàn	BA
21	Hoàng Anh	Minh	Tiếng Anh 9	THCS Phước Bình	NHẤT
22	Phan Gia	Bảo	Tiếng Anh 9	THCS Tân Phú	NHẤT
23	Phạm Gia	Quân	Tiếng Anh 9	THCS Trần Q Toàn	NHẤT
24	Trần Anh	Kiệt	Tiếng Anh 9	THCS Hoa Lư	NHÌ
25	Đỗ Song	Thư	Tiếng Anh 9	THCS Hoa Lư	NHÌ
26	Trương Khánh	Ngọc	Tiếng Anh 9	THCS Trần Q Toàn	NHÌ
27	Vũ Hoàng	Nhân	Tiếng Anh 9	THCS Trần Q Toàn	NHÌ
28	Nguyễn Vũ Chí	Tùng	Tiếng Anh 9	THCS Phước Bình	BA
29	Nguyễn Huy	Bách	Tiếng Anh 9	THCS Phước Bình	BA
30	Nguyễn Huỳnh Thiên	Kim	Vật lý 9	THCS Hoa Lư	NHẤT
31	Nguyễn Lan	Anh	Vật lý 9	THCS Hoa Lư	NHẤT
32	Đặng Phúc	Nguyên	Vật lý 9	THCS Trần Q Toàn	NHẤT
33	Bùi Bích	Phương	Vật lý 9	THCS Hoa Lư	NHÌ
34	Huỳnh Tường	Vy	Vật lý 9	THCS Hoa Lư	NHÌ
35	Lại Nguyễn Mạnh	Tuấn	Hóa học 9	THCS Tăng N Phú B	NHẤT
36	Tôn Hoàng Thái	Son	Hóa học 9	THCS Trần Q Toàn	NHẤT
37	Nguyễn Trần Mai	Quyên	Hóa học 9	THCS Hoa Lư	NHÌ
38	Lê Huỳnh Thanh	Hoài	Hóa học 9	THCS Phước Bình	NHÌ
39	Trần Thiện	Thanh	Hóa học 9	THCS Trần Q Toàn	NHÌ
40	Nguyễn Thu	Thảo	Hóa học 9	THCS Trần Q Toàn	NHÌ

STT	HỌ	TÊN	MÔN THI	TRƯỜNG	GIẢI
41	Đồng Huy	Tuấn	Hóa học 9	THCS Hoa Lư	BA
42	Lê Việt	Đức	Hóa học 9	THCS Hoa Lư	BA
43	Lê Đình	Quân	Hóa học 9	THCS Hoa Lư	BA
44	Trần Lê Anh	Thư	Sinh học 9	THCS Hoa Lư	NHÌ
45	Trần Tuyết	San	Sinh học 9	THCS Hoa Lư	NHÌ
46	Nguyễn Hà Thảo	My	Sinh học 9	THCS Trần Q Toàn	NHÌ
47	Trần Ngọc Phước	Long	Sinh học 9	THCS Hoa Lư	BA
48	Văn San	San	Sinh học 9	THCS Hoa Lư	BA
49	Đặng Quốc	Thành	Sinh học 9	THCS Long Phước	BA
50	Thới Lê Văn	Bảo	Sinh học 9	THCS Phước Bình	BA
51	Lê Trần Hoàng	Sang	Sinh học 9	THCS Trường Thạnh	BA
52	Nguyễn Trần Lâm	Châu	Lịch sử 9	THCS Tăng N Phú B	NHẤT
53	Nguyễn Thị Kiều	My	Lịch sử 9	THCS Trần Q Toàn	NHẤT
54	Hoàng Diệu Uyên	Như	Lịch sử 9	THCS Trần Q Toàn	NHẤT
55	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	Lịch sử 9	THCS Tăng N Phú B	NHÌ
56	Trương Phạm Ngọc	Hân	Lịch sử 9	THCS Tăng N Phú B	NHÌ
57	Nguyễn Lê Anh	Thư	Lịch sử 9	THCS Trần Q Toàn	NHÌ
58	Nguyễn Quỳnh	Ngân	Lịch sử 9	THCS Trần Q Toàn	NHÌ
59	Nguyễn Uyên	Phương	Lịch sử 9	THCS Trần Q Toàn	NHÌ
60	Trần Bảo	Trần	Lịch sử 9	THCS Trần Q Toàn	NHÌ
61	Nguyễn Hồ Thanh	Thảo	Lịch sử 9	THCS Tăng N Phú B	BA
62	Nguyễn Xuân	Lộc	Lịch sử 9	THCS Trần Q Toàn	BA
63	Nguyễn Thu	Trang	Lịch sử 9	THCS Trường Thạnh	BA
64	Hoàng Đào Nguyên	Ngọc	Địa lý 9	THCS Đặng Tấn Tài	NHẤT
65	Phan Trần Huy	Hoàng	Địa lý 9	THCS Trần Q Toàn	NHẤT
66	Ho Gia	Hân	Địa lý 9	THCS Trần Q Toàn	NHẤT
67	Nguyễn Thùy	Trang	Địa lý 9	THCS Hoa Lư	NHÌ
68	Nguyễn Trọng	Nghĩa	Địa lý 9	THCS Hoa Lư	NHÌ
69	Đinh Hồng Kim	Thoa	Địa lý 9	THCS Long Bình	NHÌ
70	Nguyễn Lê Hiệp	Hoàng	Địa lý 9	THCS Trần Q Toàn	NHÌ
71	Nguyễn Ngọc Yen	Nhi	Địa lý 9	THCS Trần Q Toàn	NHÌ
72	Rùi Thị Phương	Ngân	Địa lý 9	THCS Hoa Lư	BA
73	Nguyễn Đồ Gia	Bảo	Địa lý 9	THCS Hoa Lư	BA
74	Nguyễn Hoàng Thiên	Phú	Địa lý 9	THCS Trần Q Toàn	BA
75	Đặng Bảo	Như	Địa lý 9	THCS Trần Q Toàn	BA
76	Lê Ngọc Anh	Thư	Địa lý 9	THCS Trần Q Toàn	BA
77	Trang Anh	Vy	Tin học 9	THCS Trường Thạnh	NHÌ
78	Nguyễn Anh	Minh	Tin học 9	THCS Hoa Lư	BA
79	Nguyễn Minh	Triết	Tin học 9	THCS Long Bình	BA
80	Phạm Đăng	Khoa	Công Nghệ 9	THCS Hưng Bình	NHẤT
81	Kiều Nguyễn Ngọc Hòa	Ốn	Công Nghệ 9	THCS Hưng Bình	NHÌ
82	Nguyễn Phát	Đạt	Công Nghệ 9	THCS Phước Bình	NHÌ
83	Nguyễn Tấn	Phú	Công Nghệ 9	THCS Phước Bình	NHÌ
84	Vũ Đức	Phát	Công Nghệ 9	THCS Trần Q Toàn	NHÌ
85	Hà Huỳnh	Như	Công Nghệ 9	THCS Tăng N Phú B	BA
86	Phan Ngô Nhật	Minh	Công Nghệ 9	THCS Tăng N Phú B	BA
87	Nguyễn Tiến	Đạt	KHTN9	THCS Phước Bình	NHẤT

88	Trần Võ Hữu	Thành	KHTN9	THCS Trần Q Toàn	NHÌ
89	Phạm Phúc	Thịnh	KHTN9	THCS Hoa Lư	BA
90	Lê Anh	Tuấn	KHTN9	THCS Hưng Bình	BA
91	Vũ Nguyễn Tuấn	Huy	KHTN9	THCS Long Bình	BA
92	Đoàn Thục	Anh	KHTN9	THCS Tân Phú	BA
93	Nguyễn Anh	Tuyên	KHTN9	THCS Tăng N Phú B	BA
94	Võ Nhật Quỳnh	Mai	KHTN9	THCS Trần Q Toàn	BA
95	Nguyễn Thị Như	Phúc	KHTN9	THCS Trường Thạnh	BA

THỐNG KÊ THEO MÔN

STT	Môn	Giải I	Giải II	Giải III	Tổng
1	Ngữ văn	1	5	5	11
2	Toán học	2	2	5	9
3	Tiếng Anh	3	4	2	9
4	Vật lý	3	2	0	5
5	Hóa học	2	4	3	9
6	Sinh học	0	3	5	8
7	Lịch sử	3	6	3	12
8	Địa lý	3	5	5	13
9	Công nghệ	1	4	2	7
10	Tin học	0	1	2	3
11	KHTN	1	1	7	9
Tổng		19	37	39	95

THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG HSG CẤP THÀNH PHỐ THEO TRƯỜNG

STT	Tên trường	Giải I	Giải II	Giải III	Tổng
1	Trần Quốc Toàn	8	16	10	34
2	Hoa Lư	2	13	12	27
3	Phước Bình	3	3	4	10
4	Tăng Nhơn Phú B	2	2	4	8
5	Trường Thạnh	0	1	4	5
6	Long Bình	1	1	2	4
7	Hưng Bình	1	1	1	3
8	Tân Phú	1	0	1	2
9	Đặng Tân Tài	1	0	0	1
10	Long Phước	0	0	1	1
11	Long Trường	0	0	0	0
12	Phú Hữu	0	0	0	0
Tổng		19	37	39	95